

Số: *HHB* /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *19* tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử năm 2006;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 198/TTr - STTTT ngày 04/11/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

(Có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được ban hành kèm theo Quyết định này tại đơn vị.

- Định kỳ hàng quý, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Thông tin và Truyền thông)* về tiến độ, kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

2. Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông:

- Hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn tỉnh bảo đảm kịp thời, thuận lợi, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện; đôn đốc, kiểm tra các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, KSTTHC, TH.



Vũ Hồng Bắc

PHỤ LỤC CÔNG BỐ DANH MỤC
TTHC THỰC HIỆN GIẢI QUYẾT BẢNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC
TUYỂN MỨC ĐỘ 3, MỨC ĐỘ THUỘC THẨM QUYỀN CẤP TỈNH,
CẤP THÀNH PHỐ, THỊ XÃ, CẤP HUYỆN VÀ CẤP XÃ
NĂM 2019-2020 THUỘC TỈNH THÁI NGUYÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 19/11/2019
 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

BIỂU SỐ 1: CẤP TỈNH

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
I			SỞ CÔNG THƯƠNG		
Lĩnh vực Điện					
1	1	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	x		
2	2	Cấp Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	x		
3	3	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 Kv tại địa phương	x		
4	4	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35Kv tại địa phương	x		
Lĩnh vực Xúc tiến Thương mại					
5	5	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	x		
6	6	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	x		
7	7	Thông báo hoạt động khuyến mại		x	x
8	8	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	x	x	x
9	9	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	x		
10	10	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam.	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh					
11	11	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	x		
12	12	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	x	x	x
13	13	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	x	x	x
Lĩnh vực Thương mại quốc tế					
14	14	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	x	x	x
15	15	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	x	x	x
16	16	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	x	x	x
17	17	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	x	x	x
18	18	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	x	x	x
Lĩnh vực Dịch vụ thương mại					
19	19	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	x		
20	20	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	x		
Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước					
21	21	Tiếp nhận, rà soát biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	x		
22	22	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	x		
23	23	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	x		
24	24	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	x		
25	25	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
26	26	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	x		
27	27	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	x		
28	28	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	x		
29	29	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	x		
30	30	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	x		
31	31	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	x		
Lĩnh vực An toàn thực phẩm					
32	32	Cấp Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	x		
33	33	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở, sản xuất kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	x		
34	34	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở, sản xuất kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	x		
Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ					
35	35	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn Vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	x		
36	36	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn Vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	x		
II BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH THÁI NGUYÊN					
Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam					
37	1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư.	x		
38	2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
39	3	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.	x		
40	4	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC.	x		
41	5	Chuyển nhượng dự án đầu tư.	x		
42	6	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài.	x		
43	7	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	x		
44	8	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	x		
45	9	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư).	x		
46	10	Đổi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	x		
47	11	Giãn tiến độ đầu tư	x		
48	12	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	x	x	x
49	13	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	x		
50	14	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	x	x	x
51	15	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	x		
52	16	Quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	x		
53	17	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	x		
Lĩnh vực Quản lý hoạt động xây dựng					
54	1	Điều chỉnh gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo, công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng, công trình trên các tuyến trục đường phố chính trong đô thị, công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	x	x	x

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
Lĩnh vực việc làm					
55	1	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x	x	x
56	2	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x	x	x
57	3	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	x	x	x
Lĩnh vực lao động tiền lương					
58	1	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	x	x	x
III SỞ TÀI CHÍNH					
59	1	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	x	x	x
60	2	Quyết định giá thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh	x		
61	3	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh	x	x	x
62	4	Quyết định thanh lý tài sản công	x		
63	5	Quyết định điều chuyển tài sản công	x		
IV SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ					
Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ					
64	1	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	x	x	x
65	2	Thay đổi, bổ sung nội dung giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	x	x	x
66	3	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	x	x	x
67	4	Thủ tục cấp giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	x		
68	5	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
69	6	Thủ tục thay đổi, bổ sung nội dung giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	x		
70	7	Thủ tục cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	x		
71	8	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	x		
72	9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyên giao công nghệ (<i>trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ</i>)	x		
73	10	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyên giao công nghệ (<i>trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ</i>)	x		
Lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn và bức xạ hạt nhân					
74	11	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (<i>sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</i>)	x	x	x
75	12	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (<i>sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</i>)	x	x	x
76	13	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (<i>sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</i>)	x		
77	14	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (<i>sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</i>)	x	x	x
78	15	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	x	x	x
79	16	Thủ tục cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (<i>người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế</i>)	x		
80	17	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp cơ sở (<i>đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang y tế</i>)	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
Lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường chất lượng					
81	18	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	x		
82	19	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	x		
83	20	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	x		
84	21	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	x		
85	22	Thủ tục cấp mới giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (<i>thuộc loại 5</i>) và các chất ăn mòn (<i>thuộc loại 8</i>) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.	x	x	x
86	23	Thủ tục cấp bổ sung giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (<i>thuộc loại 5</i>) và các chất ăn mòn (<i>thuộc loại 8</i>) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.	x	x	x
87	24	Thủ tục cấp lại giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (<i>thuộc loại 5</i>) và các chất ăn mòn (<i>thuộc loại 8</i>) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.	x	x	x
88	25	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng	x		
89	26	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
90	27	Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu	x		
91	28	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	x	x	x
Lĩnh vực sở hữu trí tuệ					
92	29	Thủ tục cấp giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	x		
93	30	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	x		
V SỞ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ					
94	1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	x		x
95	2	Điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	x	x	x
96	3	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (<i>đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư</i>)	x		
97	4	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (<i>đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư</i>)	x	x	x
98	5	Thẩm định điều chỉnh dự án đầu tư	x		
99	6	Thẩm định, trình phê duyệt dự án đầu tư công	x		
100	7	Thẩm định, trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu	x	x	x
101	8	Thủ tục thẩm định điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu	x		x
VI SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI					
102	1	Đăng ký nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài	x		x
103	2	Thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài	x		x
104	3	Cấp giấy phép lao động cho lao động nước ngoài	x		x
105	4	Cấp lại giấy phép lao động cho lao động nước ngoài	x		x
106	5	Xác nhận lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	x		x

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
107	6	Cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm			
108	7	Cấp lại Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm			
109	8	Gia hạn Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm			
110	9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).			
111	10	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).			
112	11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).			
113	12	Thông báo doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).			
114	13	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp.			
115	14	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp			
116	15	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.			

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
117	16	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.			
118	17	Thủ tục công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật.			
119	18	Thủ tục gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật.			
120	19	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân.			
121	20	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân.			
122	21	Thủ tục cấp gia hạn Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân.			
123	22	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân.			
124	23	Thủ tục chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân.			
125	24	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.			
126	25	Thủ tục thay đổi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.			
127	26	Thủ tục gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy.			
128	27	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương			
129	28	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương			

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
130	29	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp			
131	30	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp			
132	31	Xác nhận mẫu phôi chứng chỉ sơ cấp, mẫu phôi bản sao chứng chỉ sơ cấp.			
133	32	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp.			
134	33	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sỹ.			
135	34	Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần			
VII SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
136	1	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	x	x	x
137	2	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	x	x	x
138	3	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	x	x	x
139	4	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	x		
140	5	Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án	x		
141	6	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (<i>trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt</i>).	x		
142	7	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản	x	x	x

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
143	8	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.	x		
144	9	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (<i>trường hợp Giấy xác nhận hết hạn</i>).	x		
145	10	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư công trình.	x	x	x
146	11	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản.	x	x	x
147	12	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản.	x		
148	13	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (<i>đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó</i>) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch.	x		
149	14	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản.	x	x	x
150	15	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản.	x	x	x
151	16	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản.		x	x
152	17	Đóng cửa mỏ khoáng sản	x	x	x
153	18	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	x	x	x

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
154	19	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép cơ quan có thẩm quyền đối với tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	x		
155	20	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu (đối với đất của tổ chức)	x	x	x
156	21	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	x	x	x
157	22	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	x		
158	23	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận	x	x	x
159	24	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	x		
160	25	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
161	26	Xóa đăng ký thế chấp, cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	x		
162	27	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận <i>(đối với đất tổ chức)</i>	x		
163	28	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất <i>(đối với đất tổ chức)</i>	x	x	x
164	29	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp <i>(đối với đất tổ chức)</i>	x	x	x
165	30	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu <i>(đối với đất tổ chức)</i>	x	x	x
166	31	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp <i>(đối với đất tổ chức)</i>	x	x	x
167	32	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở.	x		
168	33	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm <i>(đối với đất tổ chức)</i> .	x		
169	34	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất <i>(đối với đất tổ chức)</i> .	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
170	35	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất (đối với đất tổ chức).	x	x	x
171	36	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền (đối với đất tổ chức)	x		
172	37	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định (đối với hộ gia đình, cá nhân)	x		
173	38	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu.	x	x	x
174	39	Đính chính giấy chứng nhận đã cấp đối với hộ gia đình, cá nhân.	x	x	x
175	39	Đính chính giấy chứng nhận đã cấp đối với hộ gia đình, cá nhân.	x		
176	40	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm (đối với hộ gia đình, cá nhân).	x		
177	41	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
178	42	Cấp giấy phép, khai thác sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm.	x	x	x
179	43	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng nước dưới 3.000m ³ /ngày đêm.	x	x	x
180	44	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ.	x	x	x
181	45	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm.	x	x	x
182	46	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	x		
183	47	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000 m ³ /ngày đêm.	x	x	x
184	48	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ / ngày đêm; gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000 m ³ / ngày đêm	x	x	x
185	49	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	x	x	x
186	50	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	x	x	x

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
187	51	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép trước ngày Nghị định số 82/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành			
188	52	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước	x		
189	53	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	x		
190	54	Lấy ý kiến cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh	x		
191	55	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi	x		
VIII			SỞ NỘI VỤ		
Lĩnh vực Hội, quỹ					
192	1	Thủ tục Công nhận Ban Vận động thành lập Hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, hoạt động trong lĩnh vực ngành Nội vụ	x		
193	2	Thủ tục Cho phép thành lập Hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, huyện	x		
194	3	Thủ tục Phê duyệt Điều lệ Hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, huyện	x		
195	4	Thủ tục Báo cáo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ và Đại hội bất thường của hội có hoạt động trong tỉnh, huyện	x		
196	5	Thủ tục Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh, huyện; xã (đối với quỹ có cá nhân, tổ chức người nước ngoài góp tài sản để thành lập)	x		
197	6	Thủ tục Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh, huyện; xã (đối với quỹ có cá nhân, tổ chức người nước ngoài góp tài sản để thành lập)	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
198	7	Thủ tục Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh, huyện; xã (đối với quỹ có cá nhân, tổ chức người nước ngoài góp tài sản để thành lập).	x		
199	8	Thủ tục Đổi tên quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh, huyện; xã (đối với quỹ có cá nhân, tổ chức người nước ngoài góp tài sản để thành lập).	x		
Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng					
200	10	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh	x		
201	11	Thủ tục tặng Cờ thi đua cấp tỉnh	x		
202	12	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh	x		
203	13	Thủ tục tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”	x		
Lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo					
205	14	Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	x		
206	15	Thủ tục đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	x		
207	16	Thủ tục thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	x		
208	17	Thủ tục thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	x		
209	18	Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	x		
210	19	Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
211	20	Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	x		
Lĩnh vực Văn thư – Lưu trữ					
212	21	Thủ cấp bản sao, chứng thực tài liệu lưu trữ	x		
IX SỞ Y TẾ					
213	1	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	x	x	x
214	2	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế từ ngày 01/01/2016	x		
215	3	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ	x	x	x
216	4	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược	x	x	x
217	5	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	x	x	x
218	6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi Điều kiện kinh doanh; thay đổi địa Điểm kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	x	x	x

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
219	7	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	x		
220	8	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	x		
221	9	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc.	x	x	x
222	10	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, b, Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	x		
223	11	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (<i>trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất</i>).	x	x	x
224	12	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1, Điều 29, Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	x	x	x
225	13	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (<i>Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền</i>).	x	x	x
226	14	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	x		
227	15	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
228	16	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo.	x		
229	17	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng.	x		
230	18	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo.	x		
231	19	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng.	x		
232	20	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2, Điều 21, Thông tư số 09/2015/TT-BYT.	x		
233	21	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	x	x	x
234	22	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh.	x	x	x
235	23	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	x	x	x

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
236	24	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước.	x		
237	25	Cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế.	x	x	x
238	26	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế.	x	x	x
239	27	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	x		
240	28	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế.	x	x	x
241	29	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế.	x	x	x
242	30	Cho phép Đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế.	x	x	x
243	31	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế (<i>Áp dụng với cơ sở có sử dụng, kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc trừ cơ sở sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu</i>).	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
244	32	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	x		
245	33	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	x		
246	34	Đề nghị phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế.	x		
247	35	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (<i>Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền</i>).	x	x	x
248	36	Điều chỉnh nội dung chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ.	x	x	x
249	37	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước.	x	x	x
250	38	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động.	x	x	x
X SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG					
Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành					
251	1	Đăng ký hoạt động cơ sở in	x		
252	2	Cấp Giấy phép hoạt động in	x		
253	3	Đăng ký sử dụng máy photo màu, máy in có chức năng photo màu.	x		
254	4	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh.	x		
Lĩnh vực Bưu chính					
255	5	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được.	x		
Lĩnh vực Báo chí					
256	6	Cấp Giấy phép xuất bản bản tin (<i>địa phương</i>)	x	x	x

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
257	7	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (<i>địa phương</i>).	x	x	x
258		Lĩnh vực phát thanh truyền hình và điện tử.			
259	8	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.	x	x	x
260	9	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.	x		
261	10	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	x		
XI SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH					
262	1	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa.	x	x	x
263	2	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế.	x	x	x
264	3	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch.	x		
265	4	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, hướng dẫn viên du lịch nội địa.	x		
266	5	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam.	x		
267	6	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật.	x		
268	7	Thủ tục thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu.	x		
269	8	Thủ tục tiếp nhận thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng rôn.	x	x	x
270	9	Thủ tục thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo.	x		
271	10	Thủ tục cấp phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng.	x	x	x
272	11	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bơi, lặn	x		
273	12	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
274	13	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thể hình	x		
275	14	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thẩm mỹ	x		
276	15	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động golf	x		
277	16	Đăng ký tổ chức lễ hội	x	x	x
278	17	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh Karaoke	x		
279	18	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	x		
280	19	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	x	x	x
281	20	Thủ tục cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	x	x	x
XII SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI					
282	1	Gia hạn Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và Campuchia	x	x	
283	2	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định liên vận quốc tế giữa Việt Nam - Lào - Campuchia	x	x	
284	3	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	x	x	
285	4	Cấp lại Giấy phép kinh doanh đối với trường hợp Giấy phép bị hư hỏng, hết hạn, bị mất hoặc có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	x	x	
286	5	Cấp phù hiệu xe nội bộ	x	x	
287	6	Cấp lại phù hiệu xe nội bộ	x	x	
288	7	Cấp phù hiệu xe trung chuyên	x	x	
289	8	Cấp lại phù hiệu xe trung chuyên	x	x	

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
290	9	Cấp phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công - ten - nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	x	x	
291	10	Cấp lại phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công - ten - nơ, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	x	x	
292	11	Đổi Giấy phép lái xe do ngành công an cấp	x		
293	12	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	x		
294	13	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	x		
XIII			SỞ XÂY DỰNG		
Lĩnh vực quy hoạch kiến trúc					
295	1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	x		
296	2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	x		
Lĩnh vực hoạt động xây dựng					
297	3	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh.	x	x	x
298	4	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)	x	x	x
299	5	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh.	x	x	x

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG		Năm 2019		Năm 2020	
		Mức 3	Mức 4	Mức 4	
300	6	Cấp giấy phép xây dựng (<i>giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình</i>) đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	x		
301	7	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	x		
302	8	Cấp/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III	x		
303	9	Đăng tải/thay đổi, bổ sung thông tin năng lực của tổ chức (<i>chỉ áp dụng cho tổ chức không thuộc đối tượng cấp chứng chỉ năng lực</i>)	x		
304	10	Cấp/nâng hạng/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	x	x	x
305	11	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	x	x	x
306	12	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	x		
307	13	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	x		
308	14	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	x		
309	15	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG		Năm 2019		Năm 2020	
		Mức 3	Mức 4	Mức 4	
XIV	BAN DÂN TỘC				
310	1	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	x		
311	2	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	x	x	x
XV	SỞ NGOẠI VỤ				
312	1	Thủ tục xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của Doanh nhân APEC (ABTC)	x		
XVI	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN				
Lĩnh vực thú y					
313	1	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề thú y		x	x
314	2	Thủ tục cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y		x	x
315	3	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y		x	x
316	4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	x		
317	5	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	x		
318	6	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	x		
319	7	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	x		
320	8	Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản	x		
321	9	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản	x		
322	10	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (<i>Trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày giấy chứng nhận ATTP hết hạn</i>)	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
323	11	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (<i>trường hợp giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên giấy chứng nhận ATTP</i>)	x		
324	12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	x		
325	13	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (<i>trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký</i>)	x		
XVII			SỞ TƯ PHÁP		
326	1	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	x	x	x
327	2	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (<i>đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam</i>)	x		
328	3	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (<i>đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam</i>)	x		
XVIII			SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO		
329	1	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	x		
330	2	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	x	x	x
331	3	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông	x		
332	4	Giải thể trường trung học phổ thông (<i>theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông</i>)	x	x	x
333	5	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	x	x	x
334	6	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	x	x	x

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
335	7	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	x	x	x
336	8	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú	x		
337	9	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường)	x	x	x
338	10	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	x	x	x
339	11	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên	x	x	x
340	12	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	x	x	x
341	13	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	x		
342	14	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	x		
343	15	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	x		
344	16	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (<i>theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học</i>)	x	x	x
345	17	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục	x		
346	18	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	x		
347	19	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	x		
348	20	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập (<i>theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập</i>)	x		
349	21	Giải thể trường trung cấp sư phạm (<i>theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm</i>)	x		
350	22	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
351	23	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	x		
352	24	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	x		
353	25	Thủ tục thành lập và công nhận Hội đồng quản trị trường đại học tự thực hoạt động không vì lợi nhuận	x		
354	26	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	x		
355	27	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	x		
356	28	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	x		
357	29	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	x		
358	30	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	x		
359	31	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông	x		
360	32	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục mầm non	x		
361	33	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học	x		
362	34	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường trung học (Bao gồm trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp tỉnh; trường phổ thông dân tộc nội trú trực thuộc Bộ; trường phổ thông dân tộc bán trú trường chuyên thuộc các loại hình trong hệ thống giáo dục quốc dân)	x		

NHÓM THỦ TỤC/ TÊN DỊCH VỤ CÔNG			Năm 2019		Năm 2020
			Mức 3	Mức 4	Mức 4
363	35	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	x	x	x
364	36	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia	x		
365	37	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	x		
366	38	Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia	x		
367	39	Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.	x		
368	40	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia	x		
369	41	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên	x	x	x
370	42	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	x	x	x
371	43	Chuyên trường đối với học sinh trung học phổ thông	x		
372	44	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	x	x	x
373	45	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	x	x	x

BIỂU SỐ 2: CẤP HUYỆN

TT	TÊN LĨNH VỰC/DỊCH VỤ CÔNG	Mức độ/thời gian thực hiện cung cấp			
		Năm 2019		Năm 2020	
		Mức độ 3	Mức độ 4	Mức độ 4	
	I	Lĩnh vực Tư pháp			
1	1	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc.		X	X
2	2	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận.	X		
3	3	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận.	X		
4	4	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (<i>áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được</i>).	X		
5	5	Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của phòng Tư pháp.	X		
6	6	Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của phòng Tư pháp.	X		
7	7	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch.	X		
8	8	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực.		X	X
9	9	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch.	X		
10	10	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản.	X		

			Mức độ/thời gian thực hiện cung cấp		
			Năm 2019		Năm 2020
11	11	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản.	x		
12	12	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản.	x		
13	13	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật (cấp huyện).	x		x
14	14	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật (cấp huyện).	x		x
15	15	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc.	x		x
16	16	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài.	x		x
17	17	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài.	x		x
18	18	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch.	x		x
	II	Nội vụ			
19	1	Thủ tục Thẩm định việc thành lập tổ chức sự nghiệp công lập.	x		x
20	2	Thủ tục Thẩm định việc tổ chức lại tổ chức sự nghiệp công lập	x		x
21	3	Thẩm định việc giải thể tổ chức sự nghiệp công lập.	x		x
22	4	Thủ tục thông báo chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.	x		x
23	5	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện.	x	x	x
24	6	Thủ tục đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong một huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh.	x	x	x
25	7	Thủ tục đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong một huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh.	x	x	

			Mức độ/thời gian thực hiện cung cấp		
			Năm 2019		Năm 2020
26	8	Thủ tục đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.	x	x	
27	9	Thủ tục chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ trong huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh.	x	x	
28	10	Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở.	x	x	
29	11	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh.	x	x	
30	12	Thủ tục chấp thuận việc giảng đạo, truyền đạo của chức sắc, nhà tu hành ngoài cơ sở tôn giáo.	x	x	
31	13	Thủ tục Tặng giấy khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị.	x		x
32	14	Thủ tục Tặng giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về khen thưởng đối ngoại.	x		x
33	15	Thủ tục Tặng thưởng giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, theo chuyên đề.	x		x
34	16	Thủ tục Xác nhận, cấp đổi hiện vật khen thưởng thuộc thẩm quyền cấp huyện.	x		x
35	17	Tặng thưởng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích đột xuất.	x		x
36	18	Thủ tục Tặng thưởng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở.	x		x
37	19	Thủ tục Đề nghị tặng thưởng danh hiệu thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa.	x		x

			Mức độ/thời gian thực hiện cung cấp		
			Năm 2019		Năm 2020
38	20	Thủ tục Tặng thưởng danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.	x		x
	III	Giáo dục và Đào tạo			
39	1	Thủ tục cấp phép hoạt động đối với trường trung học cơ sở.	x		
40	2	Thủ tục giải thể trường trung học cơ sở.	x		x
41	3	Thủ tục cấp phép hoạt động đối với trường tiểu học.	x		x
42	4	Thủ tục giải thể trường tiểu học.	x		x
43	5	Thủ tục cấp phép hoạt động đối với trường mầm non.	x		x
44	6	Thủ tục giải thể trường mầm non.	x		x
45	7	Thủ tục thành lập trung tâm học tập cộng đồng.	x		x
46	8	Thủ tục thành lập Trường trung học cơ sở.	x		x
47	9	Thủ tục sáp nhập, chia tách Trường trung học cơ sở.	x		
48	10	Thủ tục thành lập trường tiểu học.	x		
49	11	Thủ tục sáp nhập, chia tách trường tiểu học.	x		
50	12	Thủ tục thành lập trường mầm non.	x		
51	13	Thủ tục sáp nhập, chia tách trường mầm non.	x		
52	14	Thủ tục tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục phổ thông - Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo.	x		x
53	15	Thủ tục công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi đối với đơn vị cấp cơ sở.	x		x
54	16	Thủ tục xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em trong độ tuổi năm tuổi.	x		x
55	17	Thủ tục chuyển trường đối với trung học cơ sở ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	x		
56	18	Thủ tục cấp bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bổ túc trung học cơ sở từ sổ gốc.	x		x

			Mức độ/thời gian thực hiện cung cấp		
			Năm 2019		Năm 2020
57	19	Thủ tục chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non dân lập hoặc công lập.	x		
58	20	Thủ tục công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.	x		x
59	21	Thủ tục công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu.	x		
60	22	Thủ tục quy trình đánh giá xếp loại “cộng đồng học tập” cấp xã.	x		x
61	23	Thủ tục thành lập trường mầm non, trường mẫu giáo, nhà trẻ dân lập.	x		
62	24	Thủ tục cấp phép hoạt động trường mầm non, trường mẫu giáo, nhà trẻ dân lập.	x		x
63	25	Thủ tục sáp nhập, chia tách trường mầm non, trường mẫu giáo, nhà trẻ dân lập.	x		
64	26	Thủ tục giải thể trung tâm học tập cộng đồng.	x		
65	27	Thủ tục tiếp nhận học sinh người nước ngoài ở cấp Trung học cơ sở.	x		
66	28	Thủ tục tiếp nhận học sinh Việt Nam về nước ở cấp Trung học cơ sở.	x		
67	29	Thủ tục cấp, gia hạn giấy phép dạy thêm, học thêm trong nhà trường.	x		
68	30	Thủ tục cấp Bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở.	x		x
69	31	Thủ tục chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ cấp trung học cơ sở.	x		x
	IV	Xây dựng			
70	1	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ.	x		x
71	2	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng đối với công trình không theo tuyến.	x		

			Mức độ/thời gian thực hiện cung cấp		
			Năm 2019		Năm 2020
72	3	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng đối với công trình theo tuyến.	x		
73	4	Thủ tục Cấp giấy phép xây dựng công trình di tích lịch sử - văn hóa; tượng đài; tranh hoành tráng.	x		
74	5	Thủ tục cấp phép xây dựng công trình quảng cáo.	x		
75	6	Thủ tục cấp phép xây dựng công trình sửa chữa, cải tạo.	x		
76	7	Thủ tục cấp phép di dời công trình.	x		
77	8	Thủ tục cấp phép xây dựng công trình tín ngưỡng.	x		
78	9	Thủ tục cấp phép xây dựng có thời hạn.	x		
79	10	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng cho dự án.	x		
80	11	Thủ tục điều chỉnh giấy phép xây dựng.	x		
81	12	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng.	x		
82	13	Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng.	x		
83	14	Thủ tục thẩm định đồ án quy hoạch.	x		
84	15	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ quy hoạch.	x		
85	16	Thủ tục thẩm định hồ sơ cấp giấy phép quy hoạch.	x		
	V	Giao thông vận tải	x		
86	1	Thủ tục đăng ký phương tiện thủy nội địa lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa.	x		
87	2	Thủ tục đăng ký phương tiện thủy nội địa lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa.	x		
88	3	Thủ tục đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	x		

			Mức độ/thời gian thực hiện cung cấp		
			Năm 2019	Năm 2020	
89	4	Thủ tục đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật.	x		
90	5	Thủ tục đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện.	x		
91	6	Thủ tục đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện.	x		
92	7	Thủ tục đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác.	x		
93	8	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa.	x		
94	9	Thủ tục xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa.	x		
	VI	Dân tộc			
95	1	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.	x		
	VII	Lao động Thương binh Xã hội			
96	1	Thủ tục hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân.	x		
97	2	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	x		
98	3	Thủ tục cấp giấy giới thiệu và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	x		
99	4	Thủ tục thực hiện hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội.	x		
100	5	Thủ tục điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.	x		

			Mức độ/thời gian thực hiện cung cấp		
			Năm 2019		Năm 2020
101	6	Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.	x		
102	7	Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.	x	x	
103	8	Thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (<i>được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng</i>).	x		
104	9	Thủ tục hỗ trợ khẩn cấp trẻ em khi cha, mẹ bị chết, mất tích do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn người thân thích chăm sóc.	x		
105	10	Thủ tục hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội.	x		
106	11	Thủ tục nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp, gồm: nạn nhân của bạo lực gia đình; nạn nhân bị xâm hại tình dục; nạn nhân bị buôn bán; nạn nhân bị cưỡng bức lao động; trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội; đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	x		
107	12	Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật.	x		
108	13	Thủ tục hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng.	x		
109	14	Thủ tục hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người nhận nuôi dưỡng, chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng.	x		

			Mức độ/thời gian thực hiện cung cấp		
			Năm 2019	Năm 2020	
110	15	Thủ tục hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người khuyết tật đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi chưa được hưởng trợ cấp xã hội.	x		
111	16	Thủ tục điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người khuyết tật.	x		
112	17	Đăng ký thang bảng lương.	x		
113	18	Xác nhận các đối tượng chính sách.	x		
	VIII	Công thương			
114	1	Thủ tục cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	x		
115	2	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	x		
116	3	Thủ tục cấp lại giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	x		
117	4	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.	x		
118	5	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.	x		
119	6	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá.	x	x	
120	7	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá.	x		
	IX	Nông nghiệp và PTNT			
121	1	Thủ tục cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại.	x		
122	2	Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại.	x		
123	3	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại.	x		
124	4	Thủ tục giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn.	x		

			Mức độ/thời gian thực hiện cung cấp		
			Năm 2019		Năm 2020
125	5	Thủ tục thuê rừng đối với hộ gia đình, cá nhân.	x		
	X	Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch			
126	1	Thủ tục đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 1.000 bản đến dưới 2.000 bản.	x		
127	2	Thủ tục công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.	x		
128	3	Thủ tục công nhận “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương.	x		
129	4	Thủ tục công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.	x		
130	5	Thủ tục công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.	x		
131	6	Thủ tục công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.	x		
132	7	Thủ tục công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.	x		
133	8	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.	x		
134	9	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.	x		
135	10	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.	x		
136	11	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.	x		
137	12	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.	x		

			Mức độ/thời gian thực hiện cung cấp		
			Năm 2019		Năm 2020
138	13	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.	x		
	XI	Thông tin và Truyền thông			
139	14	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy.	x		x
140	15	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy.	x		x
	XII	Kế hoạch - Đầu tư			
141	1	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ cá thể.	x		
142	2	Thủ tục cấp thay đổi, bổ sung đăng ký kinh doanh cho hộ kinh doanh cá thể.	x		
143	3	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hộ cá thể.	x		
144	4	Thủ tục tạm ngừng đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể.	x		
145	5	Thủ tục chấm dứt hoạt động kinh doanh hộ kinh doanh cá thể.	x		
146	6	Thủ tục đăng ký thành lập hợp tác xã.	x		
147	7	Thủ tục đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.	x		
148	8	Thủ tục cấp thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã.	x		
149	9	Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.	x		
150	10	Thủ tục tạm ngừng hoạt động hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm đăng ký kinh doanh của hợp tác xã.	x		
151	11	Thủ tục chấm dứt hoạt động của chi nhánh văn phòng đại diện, địa điểm đăng ký kinh doanh của hợp tác xã.	x		

			Mức độ/thời gian thực hiện cung cấp		
			Năm 2019	Năm 2020	
152	12	Thủ tục giải thể tự nguyện hợp tác xã.	x		
153	13	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.	x		
154	14	Thủ tục thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã.	x		
	XIII	Tài nguyên và Môi trường			
155	1	Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện.	x		
156	2	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân.	x		
157	3	Thủ tục xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản	x		
158	4	Thủ tục xác nhận đăng ký bản kế hoạch bảo vệ môi trường.	x		

BIỂU SỐ 3: CẤP XÃ

STT		TÊN DỊCH VỤ CÔNG	Mức độ dịch vụ trực tuyến đến hết năm 2019		Hết năm 2020
			Mức độ 3	Mức độ 4	Mức độ 4
	I	Lĩnh vực Tư pháp			
1	1	Cấp bản sao từ sổ gốc.		X	X
2	2	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	X		X
3	3	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	X		X
4	4	Đăng ký giám hộ			X
5	5	Đăng ký khai sinh	X		
6	6	Đăng ký kết hôn	X		
7	7	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật			X
8	8	Đăng ký khai tử			X
9	9	Đăng ký lại khai tử			X
10	10	Đăng ký lại kết hôn			X
11	11	Tham vấn đề án bảo vệ môi trường chi tiết			X
	II	Tài nguyên và Môi trường			
12	1	Tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường			X
13	2	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường			X
	III	Lao động, Thương binh và xã hội			
14	1	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ cận nghèo trong năm			X
	IV	Văn hóa			
15	1	Xét tặng giấy khen hộ gia đình văn hóa	X		
16	2	Xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa hàng năm	X		
17	3	Thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	X		

			Mức độ dịch vụ trực tuyến đến hết năm 2019		Hết năm 2020
18	4	Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	X		
19	5	Công nhận hòa giải viên	X		
	V	Tôn giáo			
20	7	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	X		X
21	8	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	X		X
22	9	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung			
23	10	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	X		X
24	11	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã			X
25	12	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	X		
26	13	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã			X
27	14	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác		X	X
28	15	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung		X	X
29	16	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc		X	X
	VI	Thi đua, khen thưởng			
30	1	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	X		
31	2	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	X		

			Mức độ dịch vụ trực tuyến đến hết năm 2019		Hết năm 2020
32	3	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất	x		
33	4	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	x		
34	5	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	x		
35	6	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	x		
36	7	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	x		
37	8	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất	x		
38	9	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	x		x
39	10	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	x		

